

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đơn giá giao quyền sử dụng đất tái định cư và đơn giá giao quyền sử dụng đất đối với diện tích dôi dư ngoài diện tích tái định cư nhưng trong cùng một lô đất do quy hoạch tại các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn thành phố Bảo Lộc**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 47/2012/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định nguyên tắc, phương pháp xác định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc quy định giá các loại đất năm 2013 trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; Quyết định số 35/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh và bổ sung Bảng giá các loại đất năm 2013 trên địa bàn thành phố Bảo Lộc ban hành theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2361/TTr-STC ngày 02 tháng 10 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đơn giá giao quyền sử dụng đất tái định cư và đơn giá giao quyền sử dụng đất đối với diện tích dôi dư ngoài diện tích tái định cư nhưng trong cùng một lô đất do quy hoạch tại các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; cụ thể như sau:

Số TT	Khu quy hoạch dân cư -Ký hiệu lô đất	Đơn giá đối với diện tích	
		Tái định cư (đồng/m <sup>2</sup> )	Ngoài diện tích tái định cư (đồng/m <sup>2</sup> )
<b>I</b>	<b>Khu quy hoạch dân cư khu phố 3- phường Lộc tiến</b>		
01	Khu A4: Lô số 19	Đã phê duyệt	2.649.600
02	Khu A4: Lô số 20, 21, 22, 23, 24, 26, 27 và Khu A6: Lô số 10	Đã phê duyệt	2.208.000
03	Khu A5: Lô số 22	Đã phê duyệt	2.394.000
04	Khu A4: Lô số 62, 63; Khu A5: Lô số 05, 10; Khu A6:	Đã phê duyệt	1.995.000

	Lô số 36 và Khu A7: Lô số 9, 24		
<b>II</b>	<b>Khu quy hoạch dân cư khu phố 7, phường Lộc Phát</b>		
01	Khu B8: Lô số 15	1.162.000	Không có
<b>III</b>	<b>Khu dân cư khu phố 3, phường B'Lao</b>		
01	Khu C: Lô số 45	1.449.600	Không có
02	Khu C: Lô số 46	1.449.600	2.232.000
<b>IV</b>	<b>Khu quy hoạch dân cư Hà Giang</b>		
01	Khu P6&P7: Lô số 33	Đã phê duyệt	3.230.000
<b>V</b>	<b>Khu G và khu tái định cư giáp trường Trưng Vương, phường 1</b>		
01	Khu G: Lô số 03	2.397.750	Không có
02	Lô số 19	2.637.525	5.291.000
03	Lô số 05, 06 và 07	Đã phê duyệt	4.810.000
<b>VI</b>	<b>Khu quy hoạch chia lô, phường B'Lao</b>		
01	Lô số 2A	1.500.000	Không có

**Điều 2.** UBND thành phố Bảo Lộc có trách nhiệm:

1. Căn cứ diện tích giao cho các hộ và đơn giá giao quyền sử dụng đất ở đã được phê duyệt tại Điều 1, tính toán giá trị lô đất để thông báo cho các đối tượng đủ điều kiện được giao đất biết; thực hiện thu tiền sử dụng đất và tổ chức giao quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

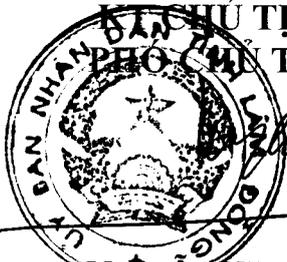
Trường hợp chậm nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước theo thông báo của cơ quan thuế thực hiện phạt nộp theo quy định tại khoản 9, Điều 2, Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ.

2. Quản lý và sử dụng số tiền thu được từ việc giao quyền sử dụng đất theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Bảo Lộc; Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Kho bạc Nhà nước, Cục thuế; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /- *khaw*

**Nơi nhận:**

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TC.

  
 CHỦ TỊCH  
 PHÓ CHỦ TỊCH  
 Nguyễn Văn Yên